

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 16-3-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc B (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1988 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Khu phố N, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Cha là Nguyễn Ngọc A, mẹ là Trần Thị T; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 3 anh em; Vợ, con: Không.

Tiền án: Bản án số 42/2009/HSST ngày 14/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xử phạt Nguyễn Quốc B 07 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Cướp tài sản”. B chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/01/2014, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/10/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Ngô Thị C, sinh năm 1966, có mặt.

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Những người làm chứng:

+ Bà Vũ Thị Nhi L, sinh năm 1995, vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố Thanh B, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 14, khu phố Hương Điền, phường Long Hương, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Ông Hoàng Minh H, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Ấp Phước Tân 1, xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 05/9/2020, Nguyễn Quốc B điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Chaly, màu xanh, biển số 72FA-5302 (do bà Trần Thị T là mẹ của B làm chủ sở hữu) đi đến nhà của bà Ngô Thị C để làm sơn nước (nhà bà C đang xây dựng). Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, bà C đi công chuyện về để túi xách màu vàng trên thùng giấy gần lối đi ở tầng trệt rồi đi xuống bếp ngồi ăn sáng. Nhìn thấy túi xách của bà C và không có ai để ý nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bên trong chiếc túi xách. B lén lút đi đến mở túi xách ra, phát hiện trong túi xách có một cái ví da nhỏ màu nâu, B lấy cái ví bỏ vào trong áo phía trước bụng rồi đi vào trong nhà vệ sinh trên tầng một để lục tìm tài sản, lấy được số tiền 4.200USD (đô la Mỹ) và 28.000.000đ. Sau đó, B đi lên trên sân thượng của tầng 2 để giấu cái ví và quan sát thấy nhà hàng xóm kế bên nhà bà C đóng cửa không có người trông coi, B quần tiền vào trong chiếc áo (mặc bên ngoài của B) ném xuống phía dưới sân nhà hàng xóm rồi đi xuống dưới nhà. Lúc này, bà C phát hiện số tiền trong túi xách của mình bị mất nên đã trình báo Công an thị trấn Long Điền đến làm việc, lợi dụng lúc mọi người không để ý, B bỏ đi ra khỏi nhà bà C, leo qua hàng rào nhà hàng xóm lấy số tiền trên. Sau khi trộm được tiền, B đi bộ ra bắt xe ôm đi mua sắm quần áo, thuê nhà nghỉ tại thành phố Bà Rịa để nghỉ và cất giấu số tiền vừa trộm cắp được. Đến ngày 06/9/2020, B đi taxi đến nhà của bà Vũ Thị Nhi L (là em họ của B) để chơi và có đem số tiền vừa trộm cắp được ra khoe với Liễu, thấy có tiền đô la Mỹ nên Liễu lấy điện thoại chụp hình số tiền trên rồi đưa lên mạng xã hội Facebook. Đến khoảng 06 ngày sau, B đem 400USD (đô la Mỹ) đến tiệm vàng “Công Thành” thuộc khu phố Long Lâm, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền do ông Văn Tân Thành làm chủ đổi được số tiền 9.200.000đ. Số tiền có được B tiêu xài cá nhân, đi du lịch tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Lạt, trong lúc đi chơi, B đã đổi số tiền 3.800USD còn lại ở nhiều nơi khác nhau (không nhớ địa chỉ) tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Lạt để tiêu xài cá nhân. B đã tiêu xài hết số tiền B trộm cắp được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền, B đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 89/KL.HĐĐGTS ngày 28/9/2020 và số 106/KL.HĐĐGTS ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Long Điền kết luận:

- Số tiền 4.200USD (đô la Mỹ), trị giá vào ngày 05/9/2020 là 96.957.000đ.
- 01 cái ví da, hiệu MontBlanc, màu nâu, kích thước dài 18cm, ngang 10cm, dày 3cm, trị giá 550.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Chaly, màu xanh, biển số 72FA-5302 do bà Trần Thị Thìn làm chủ sở hữu, bà Thìn cho B mượn xe đi làm, không biết việc B đi trộm cắp tài sản và 01 cái ví da, hiệu MontBlanc, màu nâu của bà Ngô Thị C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô cho bà Thìn và một cái ví cho bà C.

Về trách nhiệm dân sự: Bà C yêu cầu B bồi thường tổng số tiền là 124.957.000đ (gồm 28.000.000đ và trị giá 4.200USD).

1. Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Quốc B tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

B khai có đem 400USD (đô la Mỹ) đến tiệm vàng “Công Thành” do ông Văn Tân Thành làm chủ đổi được số tiền 9.200.000đ nhưng do hàng ngày số lượng khách hàng đến giao dịch tại tiệm rất đông, ông Thành không nhớ B có đổi tiền tại tiệm của ông hay không nên Cơ quan điều tra không thu hồi được số tiền này.

Đối với bà Vũ Thị Nhi L không biết số tiền mà B đem khoe là do B trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý về hành vi “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với B đúng theo nội dung bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 21/01/2021. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của B gây ra, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Nguyễn Quốc B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Quốc B từ 4 năm đến 4 năm, 6 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự: Buộc B bồi thường cho bà C tổng số tiền là 124.957.000đ (gồm 28.000.000đ và trị giá 4.200USD).

2. Phần tranh luận:

- B đồng ý với tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được áp dụng mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố và luận tội. B không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

3. Lời nói sau cùng của B: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Quốc B khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/9/2020, tại nhà của bà Ngô Thị C thuộc tổ 9, khu phố Long Nguyên, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Quốc B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một cái ví da, hiệu MontBlanc, màu nâu trị giá 550.000đ, bên trong có số tiền 4.200USD (đô la Mỹ), trị giá vào ngày 05/9/2020 là 96.957.000đ và số tiền 28.000.000đ của bà C. Tổng giá trị tài sản B đã chiếm đoạt được của bà C trong ngày 05/9/2020 là 125.507.000đ.

Xét lời khai nhận tội của B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của B tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi của B là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của B đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố đối với B là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, B thành khẩn khai báo. Do đó, B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 42/2009/HSST ngày 14/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Quốc B bị xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Cướp tài sản”. B đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích. Nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Do đó, B bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của B và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy: Cần xử phạt B hình phạt tù tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo B và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà C yêu cầu B bồi thường tổng số tiền là

124.957.000đ (gồm 28.000.000đ và trị giá 4.200USD vào ngày 05/9/2020 là 96.957.000đ) thì B đồng ý nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này, buộc B bồi thường cho bà C tổng số tiền là 124.957.000đ.

[6] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Chaly, màu xanh, biển số 72FA-5302 do bà Trần Thị Thìn làm chủ sở hữu, bà Thìn cho B mượn xe đi làm, không biết việc B đi trộm cắp tài sản và 01 cái ví da, hiệu MontBlanc, màu nâu của bà Ngô Thị C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô cho bà Thìn và một cái ví cho bà C là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Quốc B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc B 4 (bốn) năm, 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa Nguyễn Quốc B và bà Ngô Thị C như sau: Buộc Nguyễn Quốc B bồi thường cho bà Ngô Thị C tổng số tiền là 124.957.000đ (một trăm hai mươi bốn triệu, chín trăm năm mươi bảy ngàn đồng) (gồm 28.000.000đ và trị giá 4.200USD vào ngày 05/9/2020 là 96.957.000đ).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc Nguyễn Quốc B nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.247.850đ (sáu triệu, hai trăm bốn mươi bảy ngàn, tám trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/3/2021).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PC 06, PC 10);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Long Điền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Long Điền;
- UBND phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Đỗ Hữu Trí**